TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2018/QĐST- HNGĐ	*Trùng Khánh, ngày 23 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Hoàng Văn K; Sinh năm: 1986.

Trú tại: xóm B - xã Đình Minh - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* Nông Thị R; Sinh năm: 1988.

Trú tại: xóm P - xã Khâm Thành - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Hoàng Văn K; Sinh năm: 1986.

Trú tại: xóm B - xã Đình Minh - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Nông Thị R; Sinh năm: 1988.

Trú tại: xóm P - xã Khâm Thành - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Hoàng Văn K và chị Nông Thị R tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con cái**: Anh K và chị R nhất trí thỏa thuận giao cháu Hoàng Ngọc B, sinh ngày 14 tháng 02 năm 2009 cho chị R trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu B trưởng thành (18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác và anh K sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng chẵn). Thời gian thực hiện cấp dưỡng nuôi con từ tháng 6 năm 2018.

Anh K có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản hồi môn ngày cưới:** Anh K và chị R nhất trí thỏa thuận, anh K trả lại 01 tủ lạnh, 01 ti vi cho chị R sở hữu;

- **Về tài sản chung:** gồm 01 ngôi nhà, 02 đám ruộng, 01 đám rẫy anh K và chị R nhất trí thỏa thuận để lại cho con chung Hoàng Ngọc B sau này sở hữu và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Anh K và chị R mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh K tự nguyện nộp thay cho chị R 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Do đó, anh K phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngoài ra, anh K còn phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh K đã nộp đủ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số AB/2011/00104 ngày 08 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TK;
- UBND xã Đình Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

La Văn Viên